

Hà Nội, ngày 24 tháng 9 năm 2014

**KẾT LUẬN THANH TRA
Về việc thanh tra Chương trình**

“Nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ sau thu hoạch” mã số KC.07/11-15

Căn cứ Điều 50 Luật Thanh tra - 2010; xét Báo cáo kết quả thanh tra ngày 09/9/2014 của Đoàn Thanh tra theo Quyết định số 493/QĐ-BKHCN ngày 24/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ (KH&CN) và xét giải trình bổ sung của Ban Chủ nhiệm Chương trình KC.07/11-15, Bộ trưởng Bộ KH&CN kết luận thanh tra như sau:

1- Đánh giá việc thực hiện chính sách, pháp luật và nhiệm vụ của đối tượng thanh tra

Chương trình KC.07/11-15 (sau đây gọi là Chương trình) có mục tiêu, nội dung, dự kiến các sản phẩm và tiêu chí đánh giá được phê duyệt theo Quyết định số 3058/QĐ-BKHCN ngày 30/9/2011 của Bộ KH&CN. Chương trình được tổ chức quản lý hoạt động theo quy định tại Thông tư số 19/2011/TT-BKHCN.

Ban Chủ nhiệm được thành lập theo Quyết định số 3210/QĐ-BKHCN ngày 17/10/2011 của Bộ trưởng Bộ KH&CN và được tổ chức và hoạt động theo quy định tại Thông tư số 20/2011/TT-BKHCN.

Tính đến thời điểm thanh tra, Chương trình được Bộ KH&CN phê duyệt 34 nhiệm vụ và đã triển khai thực hiện được 32 nhiệm vụ (gồm 18 đề tài, 08 dự án SXTN và 06 đề tài tiềm năng) với tổng kinh phí phê duyệt từ ngân sách nhà nước là 114 tỷ 134 triệu đồng và kinh phí huy động dự tính khoảng 66 tỷ đồng từ các nguồn khác.

Trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ, Chương trình và Ban Chủ nhiệm luôn tuân thủ chính sách và pháp luật của Nhà nước.

2. Kết luận về các nội dung được thanh tra

2.1. Những kết quả đạt được:

- Xác định được 34 nhiệm vụ được Bộ KH&CN phê duyệt thực hiện;
- Tổ chức tuyển chọn, xét chọn được 32 tổ chức, cá nhân đạt yêu cầu thực hiện nhiệm vụ;
- Chủ trì thẩm định nội dung, kinh phí; hướng dẫn hoàn thiện thuyết minh; và cùng Văn phòng các Chương trình ký hợp đồng với các Tổ chức chủ trì, Chủ nhiệm thực hiện nhiệm vụ;

- Chủ trì, phối hợp với các đầu mối liên quan kiểm tra, theo dõi, đôn đốc quá trình thực hiện các nhiệm vụ và giải quyết các vấn đề nảy sinh thuộc thẩm quyền; xác nhận khối lượng và kết quả thực hiện để làm căn cứ thanh, quyết toán và cấp tiếp kinh phí;

- Chủ trì, phối hợp với Văn phòng các Chương trình đánh giá nghiệm thu cấp Nhà nước 06 nhiệm vụ tiềm năng và 01 dự án KC.07.DA01/11-15;

- Việc đăng ký, lưu giữ các kết quả thực hiện đề tài đã nghiệm thu được thực hiện theo quy định.

- Việc công khai liên quan đến nhiệm vụ KH&CN như: xác định nhiệm vụ, nhiệm vụ đặt hàng; điều kiện, thủ tục tham gia tuyển chọn; kết quả tuyển chọn; và danh mục nhiệm vụ đã nghiệm thu đều được thực hiện theo quy định của pháp luật về KH&CN và phòng chống tham nhũng.

2.2. Những tồn tại:

- Chương trình có 02 dự án (KC.07.DA02/11-15 và KC.07.DA06/11-15) có một lượng lớn kinh phí đối ứng chưa được chấp nhận tính hợp lệ do thời điểm thực hiện công việc ghi trong hóa đơn, chứng từ diễn ra trước thời điểm ký Hợp đồng triển khai công nghệ. Tuy nhiên cho đến nay, chưa có đơn vị, cá nhân nào trong cơ quan quản lý có thẩm quyền chủ trì giải quyết vấn đề này cho Tổ chức chủ trì.

- Chương trình còn thiếu các nhiệm vụ với các đối tượng sản phẩm dự kiến chủ yếu như: với nông sản thiếu lúa, cà phê, săn; với lâm sản ngoài gỗ thiếu mây tre, gỗ rừng trồng; với dược liệu thiếu thảo quả.

- Việc xác định và quản lý tài sản hữu hình hình thành từ kết quả dự án sản xuất thử nghiệm ở Tổ chức chủ trì và đơn vị phối hợp chưa được quan tâm ghi nhận, sản phẩm thu được từ sản xuất thử nghiệm chưa được xác định giá trị để bàn giao lại.

- Quy định về công khai kết quả tuyển chọn, giao trực tiếp sau khi phê duyệt chỉ được thông báo đến các tổ chức, cá nhân trúng tuyển, cơ quan chủ quản và công bố trên các trang tin điện tử của Bộ KH&CN chưa bảo đảm đầy đủ sự minh bạch kết quả chấm điểm chi tiết đối với những tổ chức, cá nhân không trúng tuyển.

- Ban Chủ nhiệm chưa phát huy vai trò chủ trì trong đề xuất nhân sự tham gia kiểm tra định kỳ, nên thành phần đoàn kiểm tra thường thiếu nhân sự kế toán của Văn phòng các Chương trình, do vậy các yêu cầu cụ thể liên quan đến tài chính của Tổ chức chủ trì chưa được giải quyết kịp thời.

- Công tác văn thư - hành chính chưa được thực hiện đúng quy định, công văn đến không có sổ theo dõi và được lưu giữ trực tiếp theo hồ sơ các nhiệm vụ liên quan.

3. Các biện pháp xử lý:

Từ kết luận về các nội dung thanh tra nêu trên, Bộ KH&CN yêu cầu:

3.1. Văn phòng các Chương trình rà soát thống kê tất cả dự án của các Chương trình khác đang có vướng mắc về kinh phí đối ứng và nghiên cứu đề xuất thành lập tổ

kiểm tra có thẩm quyền xác nhận kinh phí đối ứng trên cơ sở xác minh nội dung đầu tư mới để giải quyết khó khăn cho các Tổ chức chủ trì liên quan, trước mắt ưu tiên xem xét 02 dự án KC.07.DA02/11-15 và KC.07.DA06/11-15 thuộc Chương trình. Tổ kiểm tra nội dung đầu tư mới cần có thành phần của Văn phòng các Chương trình, Vụ chuyên môn liên quan và Thanh tra Bộ.

3.2. Vụ KH&CN các ngành Kinh tế - Kỹ thuật chủ trì, phối hợp với Ban Chủ nhiệm và Văn phòng các Chương trình rà soát đề xuất phê duyệt bổ sung nhiệm vụ với các đối tượng sản phẩm chủ yếu như: nông sản lúa, cà phê, sắn; lâm sản mây tre, gỗ rừng trồng; và dược liệu thảo quả.

3.3. Vụ Tài chính nghiên cứu xây dựng bổ sung quy định pháp luật về nội dung xác định giá trị và quản lý tài sản hữu hình (thiết bị máy móc và sản phẩm SXTN) được hình thành trong quá trình thực hiện nhiệm vụ KH&CN, trong đó có tính đến số tài sản ở các đầu mối phối hợp với Tổ chức chủ trì.

3.4. Đơn vị chủ trì soạn thảo Thông tư sửa đổi quy định về Tuyển chọn, giao trực tiếp nghiên cứu xem xét bổ sung nội dung kết quả điểm tuyển chọn chi tiết phải được thông báo đến tất cả các tổ chức, cá nhân tham gia tuyển chọn kể cả trúng tuyển và không trúng tuyển để bảo đảm yêu cầu công khai, minh bạch trong pháp luật về phòng, chống tham nhũng.

3.5. Ban Chủ nhiệm nâng cao vai trò chủ trì trong phối hợp với Văn phòng các Chương trình và các bộ phận liên quan khi tiến hành kiểm tra định kỳ các nhiệm vụ; chủ động đề nghị thành phần kế toán của Văn phòng các Chương trình tham gia đoàn kiểm tra để giảm tần suất kiểm tra, nâng cao hiệu quả kiểm tra, giảm chi phí hành chính và hỗ trợ giải quyết kịp thời những khó khăn của Tổ chức chủ trì và Chủ nhiệm.

3.6. Ban Chủ nhiệm chỉ đạo Thủ ký hành chính rút kinh nghiệm bổ sung số theo dõi công văn đến và thực hiện công tác văn thư - hành chính theo đúng Quy chế công tác văn thư, lưu trữ của Bộ KH&CN ban hành theo Quyết định số 4148/QĐ-BKHCN ngày 30/12/2013 của Bộ trưởng Bộ KH&CN./. 

Nơi nhận:

- Thanh tra Chính phủ (để b/cáo);
- Chương trình KC.07/11-15 (để thực hiện)
- VPCT (để th/hiện);
- Vụ CNN, Vụ TC (để th/hiện);
- Đ/vị soạn thảo TT Tuyển chọn (để th/hiện);
- Lưu: VT, HS, TTra.



